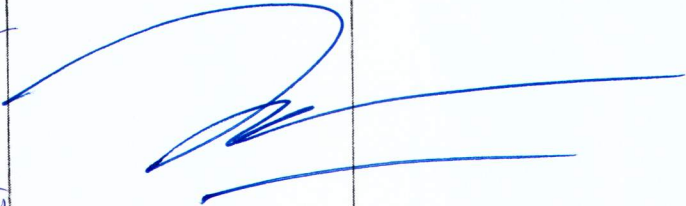


PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 645 Ngày đến: 18/11

Cơ quan ban hành văn bản: UBND tỉnh

Số ký hiệu văn bản: 157/CT-UBND Ngày tháng văn bản: 15/7

Tham mưu ý kiến xử lý của Văn phòng	Duyệt lãnh đạo	Bộ phận/chuyên viên xử lý văn bản
<ul style="list-style-type: none"> - BGA: báo cáo - Nky: chỉ đạo, giám sát thực hiện - Chi cục DS-KHHGĐ: thực hiện - Sở Y tế: ^{kiểm tra} thực hiện - GDTĐT: ^{kiểm tra} thực hiện 	 <p>Ngày:...../...../20<u>21</u>.</p>	

SỞ Y TẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ Số: 15/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 01 năm 2021

ĐẾN Số: 546
Ngày: 18/1
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số
của tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030; Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 137-NQ/CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;
- Pháp lệnh Dân số và Pháp lệnh sửa đổi điều 10 Pháp lệnh Dân số và các nghị định hướng dẫn thực hiện;
- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số đến năm 2030;
- Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030;
- Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030";
- Quyết định số 2324/QĐ-BYT ngày 05/6/2020 của Bộ Y tế ban hành kế hoạch hành động thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030;
- Quyết định số 2235/QĐ-BYT ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030;
- Công văn số 2959/BYT-TCDS ngày 29/5/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Truyền thông Dân số đến năm 2030;

- Chỉ thị 28-CT/TU ngày 26/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (khoá XIV) “về tăng cường sự lãnh đạo công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trong tình hình mới”;

- Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới;

- Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Quyết định số 84/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế “Quy định một số chính sách về DS-KHHGD trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1

a) Truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở để huy động sự tham gia và cam kết với công tác dân số thông qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục giảm sinh vững chắc nhằm tiến tới đạt mức sinh thay thế, nâng cao chất lượng dân số, phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân cư hợp lý, đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.

b) Hàng năm các chỉ tiêu cần đạt được:

- 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về chương trình dân số và phát triển, thực trạng công tác dân số của địa phương.

- 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan đến chương trình dân số và phát triển.

- 100% tổ chức chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã cam kết bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác, sử dụng đúng mục tiêu kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và tỉnh.

- 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp xây dựng kế hoạch chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung về dân số và phát triển tại địa phương.

2. Mục tiêu 2

a) Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, sự ủng hộ và tích cực thực hiện của mọi người dân, đặc biệt là các cặp vợ chồng, nam, nữ ở độ tuổi sinh đẻ trong cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con, góp phần giảm sinh và giảm sinh con thứ 3 trở lên, tiến tới đạt mức sinh thay thế.